

Số: 136/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP  
thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” tỉnh Bình Phước  
lần thứ 1, năm 2020

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/04/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg, ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019– 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ kết quả đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP của Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP tỉnh Bình Phước (theo Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 27/03/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh) tại Biên bản ngày 08/12/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 06/TTr-SNN ngày 07/01/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**



### **Điều 1. Công nhận sản phẩm OCOP**

1. Công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) tỉnh Bình Phước lần thứ 1, năm 2020 đối với 22 sản phẩm của 06 doanh nghiệp, 01 cơ sở và 02 hộ sản xuất, kinh doanh tham gia đăng ký đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP tỉnh Bình Phước.

*(có Phụ lục danh sách điểm, xếp hạng sao sản phẩm OCOP kèm theo)*

2. Các sản phẩm được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận tại Quyết định này được sử dụng nhãn hiệu OCOP và thứ hạng sao đạt được để in, dán trên bao bì sản phẩm theo đúng quy định hiện hành.

3. Kết quả chứng nhận xếp hạng sao sản phẩm có giá trị trong 03 (ba) năm, kể từ ngày Quyết định được ký, ban hành.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm thuộc Chương trình OCOP tỉnh) tổ chức công bố và trao Giấy chứng nhận cho các sản phẩm được chứng nhận tại Điều 1.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Y tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và hộ sản xuất kinh doanh có sản phẩm được xếp hạng có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPĐP NTM TW;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT (NN-01<sub>12.01</sub>).





**Phụ lục**

**DANH MỤC SẢN PHẨM ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP  
LẦN THỨ I NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 136/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2021  
của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	STT, Tên sản phẩm		Tên Chủ thể, địa chỉ	Kết quả xếp hạng cấp tỉnh	
				Điểm số	Xếp hạng (sao)
I	1	Điều nhân. MSP: MT70-2020.001	- Công ty TNHH- XNK Phúc Thịnh VINUT - Địa chỉ: phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	89	04
	2	Điều Mật ong. MSP: MT70-2020.002			
	3	Điều rang tỏi. MSP: MT70-2020.003			
	4	Điều rang muối. MSP: MT70-2020.004			
	5	Điều Wasabi. MSP: MT70-2020.005			
II	6	Điều rang muối. MSP: MT70-2020.006	- Công ty TNHH Hạt Điều Vàng - Địa chỉ: xã Bù Nho, huyện Phú Riêng, tỉnh Bình Phước	83	04
	7	Điều không rang muối. MSP: MT70-2020.007			
III	8	Điều Phô mai. MSP: MT70-2020.008	- Công ty TNHH VINAHE - Địa chỉ: phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	78,20	04
	9	Điều tỏi ớt. MSP: MT70-2020.009			
	10	Điều Yum thái. MSP: MT70-2020.010			



	11	Điều chanh muối. MSP: MT70-2020.011			
	12	Bánh Cashwe. MSP: MT70-2020.012			
IV	13	Điều rang muối vỏ lụa. MTP: 70-2020.013	- Công ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo - Địa chỉ: phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	77,80	04
V	14	Điều rang muối. MSP: MT70-2020.014	- Cơ sở SXKD Như Hoàng - Địa chỉ: xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	69,60	04
VI	15	Cà phê nguyên chất Công Bình Phước. MSP: MT70-2020.015	- Công ty TNHH- MTV Công Phát - Địa chỉ: phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	71	04
VII	16	Yến sào Nam Phú. MSP: MT70-2020.016	- Công ty TNHH MTV Yến Sào Nam Phú - Địa chỉ: thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	62	03
VIII	17	Mật ong Sông Bé. MSP: MT70-2020.017	- Cơ sở SXKD Vũ Tiến Hoàng - Địa chỉ: phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	54,60	03

IX	18	Hạt tiêu đen. MSP: MT70-2020.018	- Hộ SXKD Võ Thị Hiền - Địa chỉ: xã Đắc Ō, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước	51,40	03
	19	Hạt tiêu sọ. MSP: MT70-2020.019		51,45	03
	20	Muối tiêu Cô Hai. MSP: MT70-2020.021		49,20	03
	21	Mít sậy Cô Hai. MSP: MT70-2020.022		49,40	03

